

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Muốn thành người tử tế phải biết xấu hổ. Đó là lời Giáo sư Ngô Bảo Châu, khi kể về một câu chuyện lúc ông học cấp hai. Thầy giáo phát hiện áo mưa của mình xếp trên bàn đã bị cuộn thành quả bóng dưới chân bạn Huy. Khi thầy truy hỏi, chỉ có bạn Huy nhận lỗi. Ông thầy thốt lên: “Tôi rất buồn, vì nhiều người khác không dám nhận lỗi”. Khi đó, Ngô Bảo Châu rất xấu hổ vì làm sai mà không dám nhận. Về sau, ông và vợ mình đều rút ra bài học: muốn thành người tử tế, phải biết xấu hổ.

Tại sao con người cần biết xấu hổ khi làm điều sai, việc xấu, hay nói cách khác, khi phạm lỗi? Câu hỏi này rất quan trọng, vì cách xử sự của một người đối với sự xấu hổ sẽ biểu hiện nhân cách người đó...

Trong quá trình đấu tranh giữa thiện - ác, xấu - tốt trong một con người, sự xấu hổ khi làm điều sai quấy có vai trò đặc biệt. Con người không là thần thánh, nên ai cũng từng làm lỗi, lớn nhỏ, nặng nhẹ. Sự xấu hổ là cái mà xã hội văn minh gọi là “lương tâm cắn rứt”. Nếu người ta để cho sự xấu hổ chai lì đi thì sẽ dần cảm thấy bình thường khi làm điều xấu, ác, và sự tử tế trong người ấy sẽ dần dần biến mất.

Muốn con người trở nên tử tế, hãy dạy cho người đó biết xấu hổ khi làm điều xấu, điều ác. Nhờ biết xấu hổ, người ta sẽ ngần ngại khi phạm lỗi. Nhưng ngay đối với những người đang làm điều sai quấy, cho dù chưa thể chấm dứt ngay hành vi sai trái, sự xấu hổ, cái lương tâm cắn rứt ấy sẽ là lực cản để người ta không dấn sâu hơn vào tội lỗi, và giúp người ta trở lại làm người tử tế vào một lúc nào đó, khi có một cơ hội nào đó.

(Trích *Tử tế à, tử tế ơi, hãy quay lại với người Việt!* –

Trương Trọng Nghĩa, Báo Người đô thị)

Câu 1. Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

Câu 2. Theo tác giả, sự xấu hổ có những vai trò gì đối với con người?

Câu 3. Anh/chị hiểu như thế nào về câu nói sau: *Nếu người ta để cho sự xấu hổ chai lì đi thì sẽ dần cảm thấy bình thường khi làm điều xấu, ác, và sự tử tế trong người ấy sẽ dần dần biến mất.*

Câu 4. Anh/chị có đồng tình với ý kiến: *Muốn thành người tử tế phải biết xấu hổ?*
Vì sao?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích phần đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của những việc tử tế trong cuộc sống.

Câu 2 (5,0 điểm)

Cảm nhận về đẹp hình tượng người lính Tây Tiến trong đoạn thơ:

*Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc
Quân xanh màu lá dữ oai hùm
Mắt trừng gửi mộng qua biên giới
Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm
Rải rác biên cương mồ viễn xứ
Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh
Áo bào thay chiếu anh về đất
Sông Mã gầm lên khúc độc hành.*

(*Tây Tiến* - Quang Dũng)

Từ đó, liên hệ đến vẻ đẹp lí tưởng của người chiến sĩ cộng sản trong *Từ ấy* (Tố Hữu).

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO BẮC
NINH

TRƯỜNG THPT LÝ THÁI TỐ

(Đáp án có 04 trang)

ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA - LẦN

1

NĂM HỌC 2018-2019

Môn: Ngữ văn

Ngày thi: 31 tháng 10 năm 2018

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian phát đề)

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	3.0
	1	Phương thức biểu đạt chính: nghị luận/ phương thức nghị luận	0.5
	2	Theo tác giả, sự xấu hổ sẽ khiến con người ngần ngại khi phạm lỗi; là lực cản để người ta không dấn sâu hơn vào tội lỗi, và giúp người ta trở lại làm người tử tế vào một lúc nào đó, khi có một cơ hội nào đó.	0.5
	3	- <i>Xấu hổ</i> : là cảm giác hổ thẹn khi thấy mình có lỗi - <i>Chai lỳ</i> : là sự trơ, lì của cảm xúc - > Cả câu: Khi để cho cảm giác hổ thẹn trơ đi, lì đi, con người sẽ làm những việc xấu, ác mà không cảm thấy day dứt hay có lỗi và những điều tốt đẹp trong họ sẽ dần mất đi.	0.5
	4	Nêu rõ quan điểm đồng tình hoặc không đồng tình, lí giải hợp lí, thuyết phục về mối quan hệ giữa người tử tế và cảm xúc xấu hổ.	1.0
II		LÀM VĂN	7.0
	1	Trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của những việc tử tế trong cuộc sống	2.0
		<i>a. Đảm bảo về hình thức đoạn văn</i> Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành.	0.25

		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Ý nghĩa của những việc tử tế trong cuộc sống.	0.25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> Thí sinh lựa chọn thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề theo nhiều cách nhưng cần làm rõ ý nghĩa của những việc tử tế đối với con người và xã hội. Có thể theo những hướng sau: - Việc tử tế là những việc làm đúng đắn, tích cực, tốt đẹp, có ý nghĩa nhân văn sâu sắc. - Việc tử tế đem lại niềm vui, niềm hạnh phúc chính đáng cho những người sống quanh mình và cho chính mình. - Việc tử tế làm phục hồi các giá trị đạo đức chân chính, hướng tới xây dựng một cộng đồng xã hội tốt đẹp, văn minh.	1.0
		<i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt	0.25
		<i>e. Sáng tạo.</i> Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận	0.25
	2	Cảm nhận về đẹp hình tượng người lính Tây Tiến trong đoạn thơ : <i>Tây Tiến đoàn binh khúc độc hành</i>. Từ đó, liên hệ đến vẻ đẹp lí tưởng của người chiến sĩ cộng sản trong <i>Từ ấy</i> (Tố Hữu).	5,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0.25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Cảm nhận về đẹp hình tượng người lính trong đoạn thơ : <i>Tây Tiến đoàn binh khúc độc hành. Từ đó liên hệ đến lí tưởng người chiến sĩ trong “Từ ấy” của Tố Hữu.</i>	0.5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm. Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: * Giới thiệu khái quát: Tác giả Quang Dũng, tác phẩm Tây Tiến và vấn đề nghị luận.	0.5
		* Cảm nhận về đẹp người lính a. Vẻ đẹp ngoại hình: tiêu tụy nhưng oai phong - “ <i>Không mọc tóc</i> ”, “ <i>xanh màu lá</i> ”: dáng vẻ tiêu tụy, khác thường của người lính do điều kiện chiến đấu thiếu thốn, cực khổ, đặc biệt là căn bệnh sốt rét hoành hành. Nhưng cái dáng vẻ ấy vẫn toát lên sự tự hào, kiêu hãnh và khí phách “ <i>oai hùng</i> ” như chúa tể rừng xanh trong chiến đấu do cách nói đầy khẩu khí ngang tàng.	0,5

	<p>- “<i>Mắt trừng</i>”: là đôi mắt đang nhìn thẳng, mở to, không chớp, rực lửa căm thù, vừa thể hiện lòng căm thù giặc vừa thể hiện ý chí quyết tâm chiến đấu, vừa thể hiện sự oai phong凛冽.</p> <p>b. <i>Vẻ đẹp tâm hồn: lãng mạn, hào hoa</i></p> <p>- Người lính luôn phải đối mặt với cái chết, nhưng họ không nghĩ đến cái chết, vẫn “<i>gửi mộng qua biên giới</i>”, vẫn “<i>mơ ...dáng kiêu thom</i>”.</p> <p>-> Đó là tâm hồn mơ mộng, thể hiện chất hào hoa. Có lẽ tình yêu riêng tư đã hòa quyện tình yêu đất nước, nâng đỡ tâm hồn, tinh thần người lính, giúp họ vượt qua mọi gian khổ, hy sinh để chiến thắng kẻ thù.</p> <p>c. <i>Vẻ đẹp lí tưởng: cống hiến hết mình cho tổ quốc</i></p> <p>- “<i>Chẳng tiếc đời xanh</i>”: là quan niệm vui về hiến dâng tuổi trẻ cho tổ quốc, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng.</p> <p>- > Cách diễn đạt khiến giọng thơ nghe có cái gì đó rất ngang tàng, kiêu bạc thể hiện rõ sự tếu táo rất lính tráng, rất vô tư, coi thường gian khổ, vượt lên hoàn cảnh, sự khắc nghiệt của thiên nhiên, môi trường.</p> <p>d. <i>Vẻ đẹp của sự hy sinh: vừa bi thương vừa hùng tráng</i></p> <p>- Chiến tranh không tránh khỏi những đau thương mất mát, Quang Dũng đã nhìn thẳng vào sự thật để viết mà không hề né tránh.</p> <p>Những năm “<i>mồ viễn xứ</i>”: gợi sự xa xôi, lạnh lẽo, cô quạnh, bi thương.</p> <p>- Người lính Tây Tiến hào hùng trong chiến đấu thì khi ngã xuống cũng vẫn hào hùng.</p> <p>“<i>Áo bào thay chiếu</i>”: là cách nói mỉa mai, làm giảm bớt sự đau thương. Thực tế, khi người lính ngã xuống, không có lấy một manh chiếu để khâm niệm thi hài.</p> <p>- Sự hi sinh của những người lính đã để lại nhiều day dứt, xót xa nhưng với cách nói giảm “<i>anh về đất</i>” khiến ta có cảm giác sự ra đi này trở nên thanh thản, nhẹ nhàng lạ thường .</p> <p>- Tiễn đưa những người lính ấy không tiếng kèn, tiếng trống, chỉ có dòng sông Mã “<i>gầm lên khúc độc hành</i>” như con chiến mã rú lên đau thương khi chứng kiến cái chết của người lính. Tiếng gầm ấy chính là khúc tráng ca tạo âm hưởng vừa dữ dội vừa hào hùng của thiên nhiên, khiến cho sự hy sinh người lính bi mà không lụy, đồng thời nâng cái chết lên tầm sử thi hoành tráng.</p> <p>- Ngoài ra, Quang Dũng đã sử dụng một loạt các từ Hán Việt: <i>biên cương, viễn xứ, áo bào</i>... khiến cho những năm mồ vùi lấp vùi vàng nơi rừng hoang cũng trở thành những mộ chí tôn nghiêm.</p> <p>=> Với cảm hứng lãng mạn xen lẫn hiện thực và sử dụng ngôn</p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>
--	---	----------------------------------

	<p>ngữ giàu tính tạo hình, giàu nhạc điệu, sáng tạo khi kết hợp từ Hán Việt, Quang Dũng đã dựng lên bức tượng đài bất tử về người lính trong kháng chiến chống Pháp, vừa bi tráng, vừa lãng mạn, hào hoa.</p>	
	<p>*. Liên hệ người chiến sĩ cộng sản trong <i>Từ ấy</i> (Tố Hữu) - Người chiến sĩ cộng sản trong <i>Từ ấy</i> : + Là người chiến sĩ có niềm say mê mãnh liệt với lý tưởng cộng sản. Lý tưởng chính là ánh nắng hạ rực rỡ, là mặt trời chói sáng, soi rọi giúp cho người chiến sĩ ấy nhận ra con đường đi đến với chân lí, lẽ phải, công bằng, niềm tin, hi vọng. Lý tưởng còn chỉ đường, đem đến cảm xúc mới, sức sống mới cho nghệ thuật thơ ca của người chiến sĩ. + Là người chiến sĩ có lẽ sống cao đẹp. Con người ấy từ khi được giác ngộ lí tưởng, ý thức rằng cuộc sống và nghệ thuật thơ ca của mình không thuộc về cá nhân mình nữa mà thuộc về quần chúng cần lao và cuộc đấu tranh chung của dân tộc. Con người ấy đã tự nguyện đem cái “<i>tôi</i>” nhỏ bé của mình gắn kết với cuộc đời để tạo nên sức mạnh đoàn kết, tranh đấu. Người chiến sĩ cũng ý thức rằng mình sẽ là một thành viên ruột thịt trong đại gia đình cách mạng của những người lao khổ, bị áp bức, chiến đấu vì một lí tưởng cao đẹp.</p>	0,5
	<p>* So sánh: a. Giống nhau - Cả hai nhà thơ Tố Hữu và Quang Dũng đều xây dựng hình tượng chung người chiến sĩ cách mạng với vẻ đẹp lí tưởng sáng ngời, cùng sử dụng bút pháp lãng mạn cách mạng để thể hiện. b. Khác nhau - Tuy nhiên, mỗi nhà thơ đều sáng tạo hình tượng người chiến sĩ cách mạng với vẻ đẹp độc đáo riêng. + Người chiến sĩ cộng sản trong <i>Từ ấy</i> say mê lí tưởng Đảng, cất lên tiếng hát của một tâm hồn trong buổi đầu giác ngộ cách mạng, Qua đó thể hiện phong cách thơ trữ tình chính trị của Tố Hữu. + Người chiến sĩ trong <i>Tây Tiến</i> là đoàn binh hùng mạnh, tài hoa và lãng mạn, khí phách ngay cả khi còn sống và khi đã hi sinh. Qua đó, thể hiện hồn thơ trữ tình hồn hậu, phóng khoáng, tài hoa lãng mạn của Quang Dũng.</p>	0,5
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5
Điểm toàn bài thi = I +II = 10,0 điểm		